

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2206/UBND-VHTT

Uông Bí, ngày 10 tháng 9 năm 2019

V/v triển khai thực hiện Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường

Kính gửi:

- Các phòng: VH&TT, Lao động TB&XH, Kinh tế, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch thành phố;
- Công an thành phố;
- Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Ngày 19/6/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 54/2019/NĐ-CP quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2019. Nhằm triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị về quản lý dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường, Ủy ban nhân thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố

- Chịu trách nhiệm về công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;
- Hướng dẫn tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;
- Thực hiện công bố, công khai các thủ tục hành chính của kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường theo quy định của pháp luật;
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;
- Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành cơ sở đối với kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;
- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

2. Công an Thành phố

- Chịu trách nhiệm về công tác quản lý nhà nước, công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật và công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về an ninh, trật tự; phòng, chống tội phạm; phòng, chống cháy nổ tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;
- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

Chịu trách nhiệm hướng dẫn về phí thẩm định cấp, điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố

Chịu trách nhiệm hướng dẫn về việc bảo đảm Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

5. Phòng Kinh tế thành phố

Chịu trách nhiệm về công tác quản lý hoạt động khuyến mại, tiếp thị, kinh doanh rượu, bia và các hàng hóa, dịch vụ khác thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý của phòng tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố

Chịu trách nhiệm công tác quản lý nhà nước về lao động, phòng, chống tệ nạn xã hội tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

7. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố

Tuyên truyền Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin điện tử thành phần thành phố để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ đến các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn biết, thực hiện. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật nhằm giữ vững môi trường văn hóa lành mạnh trong Nhân dân.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, đơn vị nào để xảy ra sai phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường Thủ trưởng đơn vị đó chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố.

UBND thành phố yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./ *Thp*

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Sở Văn hóa và Thể thao Quảng Ninh (b/c);
- TT Thành ủy, HĐND Thành phố (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố (c/d);
- Lưu: VT, VH TT-CV1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thành